TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2022/HS-PT
Ngày: 27 - 12 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tuấn**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Ông **Võ Thanh Bình**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Khanh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Kiến Phi** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 200/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn T và Vưu Thanh S do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn T; Tên gọi khác: T đém; Sinh năm 1987 tại Đồng Nai.

- Nơi cư trú: khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- Đăng ký thường trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1993, bị cáo có 04 người con.

- Tiền án: 01 lần. Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2011/HSST ngày 14/7/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt Nguyễn Văn T 08 tháng 17 ngày về tội "Tổ chức đánh bạc" và buộc T nộp số tiền thu lợi bất chính 5.500.000 đồng sung công quỹ Nhà nước. Bị cáo T chấp hành hình phạt tù ngày 14/7/2011 và chấp hành xong phần thu lợi bất chính ngày 28/7/2022.

- Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/02/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 04 tháng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích".

- Ngày 26/01/2018, bị Công an thị xã L ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 30/01/2018.

- Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Vưu Thanh S; Tên thường gọi: Tý; Sinh ngày 18/6/1982; Nơi sinh: thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

- Nơi cư trú: khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;

- Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nạm; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Vưu Văn M (Chết) và bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1955; Vợ: Chưa có vợ con;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 06/01/1996, bị Ủy ban nhân dân tỉnh V đưa vào Trường G thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Chấp hành xong ngày 24/01/1998;

- Ngày 16/10/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 13 năm tù về tội "Giết người". Chấp hành xong bản án vào ngày 24/7/2018;

- Ngày 26/02/2019 Vưu T bị Công an huyện L ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 14/5/2019.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/8/2021, tạm giam từ ngày 27/8/2021, thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh ngày 20/10/2021 (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 bị cáo khác và 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T2, Hà Tấn P, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn T, Phạm Văn V, Phạm Hữu D, Vưu Thanh S, Trần Quốc T3 là bạn bè với nhau; Nguyễn Thanh T2 đang ở tại nhà của ông Ngô Văn H1, sinh năm 1948 tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang (cậu ruột của Nguyễn Thanh T2 cho T2 ở và giao quyền quản lý cho T2).

Vào khoảng 11 giờ ngày 22/8/2021, P, L, T, D, S, V và Trần Quốc T3 tập trung đến nơi ở của Nguyễn Thanh T2 để uống cà phê. Trong thời gian này, cả nước đang thực hiện giản cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách về phòng, chống dịch Covid 19. Tại đây, Nguyễn Thanh T2 rủ và tổ chức cho P, L, T, D, S, V và Trần Quốc T3 đánh bạc với hình thức đánh bài binh xập xám. Chiếu bạc thứ nhất gồm

có Nguyễn Thanh T2, P, L, T; chiếu bạc thứ hai có V, S, D, Trần Quốc T3. Tất cả thống nhất cách thức chơi và hình thức thắng thua trên một chiếu bạc như sau:

Mỗi người phải đặt số tiền 5.000.000 đồng trên chiếu bạc trước mặt (04 người tổng cộng là 20.000.000 đồng) và thay phiên nhau làm cái mỗi người một ván, người làm cái sẽ so bài với 03 người chơi còn lại trên chiếu bạc, nếu người nào có từ 02 chi trở lên lớn hơn thì thắng, ngược lại thì thua, nếu so cả 03 chi đều hòa thì người làm cái sẽ thắng 01 chi; thắng, thua mỗi chi là 100.000 đồng cho đến khi có 01 người thua hết 5.000.000 đồng đã đặt thì kết thúc 01 đợt (01 chến) và mỗi người đặt lại số tiền 5.000.000 đồng chơi tiếp. Nguyễn Thanh T2 quy định, sau khi kết thúc mỗi đợt chơi bài, mỗi người tham gia đánh bạc phải trả cho Nguyễn Thanh T2 100.000 đồng tiền xâu.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày 22/8/2021, lực lượng Phòng C1 Công an tỉnh T kết hợp với Công an huyện C kiểm tra nhà bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận:

*** Tại chiếu bạc thứ nhất:** Nguyễn Thanh T2, Hà Tấn P, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn T đã tham gia đánh bạc được 02 đợt (chến):

- Đợt 1: Nguyễn Thanh T2, P, L và T mỗi người đặt trên chiếu bạc 5.000.000 đồng. Kết quả của đợt chơi, P thua 400.000 đồng, L thua 5.000.000 đồng, Nguyễn Thanh T2 thua 2.500.000 đồng, T thắng 7.900.000 đồng.

- Đợt 2: P, L, T mỗi người đặt trên chiếu bạc 5.000.000 đồng; Nguyễn Thanh T2 đặt ra 2.500.000 đồng, thiếu lại 2.500.000 đồng. Khi đánh kết thúc ván thứ 06 thì lực lượng Công an bắt quả tang. Kết quả: P thắng 2.800.000 đồng, L thua 700.000 đồng, T thua 2.400.000 đồng, Nguyễn Thanh T2 thắng 300.000 đồng.

Tang vật tại chiếu bạc bị thu giữ gồm: Trước mặt các bị cáo có tổng số tiền đánh bạc là 17.500.000 đồng (P lấy số tiền 7.800.000 đồng, T lấy số tiền 2.600.000 đồng bỏ chạy thoát và Công an thu giữ số tiền 7.100.000 đồng).

*** Tại chiếu bạc thứ hai:** Phạm Văn V, Vưu Thanh S, Trần Quốc T3, Phạm Hữu D đã tham gia đánh bạc được 02 đợt (chến) như sau:

- Đợt 1: Việt, S, D và Trần Quốc T3 mỗi người đặt 5.000.000 đồng. Kết quả: Việt thua 5.000.000 đồng, S thắng 1.500.000 đồng, Quốc T3 thắng 2.000.000 đồng, D thắng 1.500.000 đồng.

- Đợt 2: Việt, S, Trần Quốc T3, D mỗi người đặt lên chiếu bạc 5.000.000 đồng, tổng cộng là 20.000.000 đồng, khi đang chơi (không nhớ rõ số ván) thì bị bắt quả tang. Kết quả: Việt thua 600.000 đồng, S thắng 100.000 đồng, Quốc T3 thắng 300.000 đồng, D thắng 200.000 đồng.

Tang vật tại chiếu bạc bị thu giữ gồm: Trước mặt các bị cáo có tổng số tiền đánh bạc là 29.100.000 đồng (Việt 4.400.000 đồng, S 5.100.000 đồng, D 5.200.000 đồng, Trần Quốc T3, Công an thu giữ 14.400.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh T2 thừa nhận ngày 22/8/2021 T2 đã thu tiền xâu của các bị cáo Hà Tấn P, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn T, Phạm Văn V, Vưu Thanh S, Trần Quốc T3, Phạm Hữu D mỗi người 200.000 đồng, tổng số tiền 1.400.000 đồng.

Khi lực lượng Công an bắt quả tang, tại tụ điểm đánh bạc còn có Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm 1977, cư trú ấp T, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, Trần Thanh N, sinh năm 1983, cư trú ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang và Võ Văn L2, sinh năm 1987, cư trú ấp L, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; tuy nhiên, quá trình điều tra xác định L1, N và L2 không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

Để có tiền tham gia đánh bạc, Nguyễn Thành L mượn của anh Phan Thanh H2, sinh năm 1984, thường trú ấp B, xã A, huyện C số tiền 5.000.000 đồng, nhưng anh H2 không biết L mượn tiền để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với ông Ngô Văn H1 không biết Nguyễn Thanh T2 sử dụng nhà của ông để làm địa điểm tổ chức đánh bạc và đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T , Vưu Thanh S phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vưu Thanh S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2021 đến ngày 20/10/2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T2, Phạm Văn V, Trần Quốc T3, Hà Tấn P, Phạm Hữu D, Nguyễn Thành L; xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 30/9/2022, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin miễn hình phạt tù và được hưởng án treo.

- Ngày 03/10/2022, bị cáo Vưu Thanh S có đơn kháng cáo đối với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Nguyễn Văn T và Vưu Thanh S khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án. Xét bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm tù và bị cáo Vưu Thanh S 09 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo T có nộp số tiền 10.800.000 đồng thu lợi bất chính, là tình tiết mới nên đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo từ 02 đến 04 tháng tù. Riêng bị cáo S không bổ sung được chứng cứ gì mới, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Văn T và Vưu Thanh S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các đồng phạm trong vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập, nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 22/8/2021, bị cáo Nguyễn Thanh T2 sử dụng căn nhà của ông Ngô Thanh H3, toạ lạc ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang do bị cáo đang quản lý, tổ chức và tham gia cùng các bị cáo Hà Tấn P, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn T, Phạm Văn V, Phạm Hữu D, Vưu Thanh S và Trần Quốc T3 chia thành 02 chiếu bạc bằng hình thức binh xập xám thắng, thua bằng tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật 40.000.000 đồng và thu giữ của bị cáo Hà Tấn P 7.400.000 đồng, Trần Quốc T3 9.100.000 đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T2 về tội "Đánh bạc" và Đ1 "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 và điểm a, b, c, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Hà Tấn P, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn T, Phạm Văn V, Phạm Hữu D, Vưu Thanh S, Trần Quốc T3 về tội "Đánh Bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T2, Hà Tấn P, Nguyễn Thành L, Phạm Văn V, Phạm Hữu D và Trần Quốc T3 không có kháng cáo, bản án sơ thẩm không bị kháng nghị.

[2] Nhận thấy, về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, đánh bạc là tệ nạn xã hội, thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì thế, pháp luật nghiêm cấm việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức. Thế nhưng, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, tụ tập đông người trong điều kiện cả nước đang thực hiện giản cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách về phòng, chống dịch Covid-19 để đánh bạc. Vì thế, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện; đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo T 01 năm tù, bị cáo S 09 tháng tù là thỏa đáng.

Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo T có nộp số tiền 10.800.000 đồng thu lợi bất chính, đây là tình tiết mới, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, nên quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị xem xét giảm cho bị cáo T một phần hình phạt là phù hợp nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo Vưu Thanh S không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Đối với số tiền 10.800.000 đồng bị cáo T nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo S không được chấp nhận, nên bị cáo S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo T, nên bị cáo T không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn T; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vưu Thanh S; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 97/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Vưu Thanh S phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn T áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn T (Trang Đém) 08 (tám) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Bị Cáo Vưu Thanh S (T4) 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 22/8/2021 đến ngày 20/10/2021.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.800.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn T nộp (bà Nguyễn Thị Đ2 nộp thay), theo biên lai thu số 0000650 ngày 19/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Vưu Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cái Bè;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè;
- THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Tuấn